

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG
giai đoạn 2026-2030 triển khai Chương trình hành động
thực hiện Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN
tại Việt Nam giai đoạn 2026-2035

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVHTTDL ngày tháng năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)*

Nhằm triển khai Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN tại Việt Nam giai đoạn 2026-2035, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch hành động giai đoạn 2026-2030 triển khai Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN tại Việt Nam giai đoạn 2026-2035 (sau đây viết tắt là Kế hoạch) với những nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

a) Triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình hành động VHXH ASEAN giai đoạn 2026-2035 trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Khẳng định và nâng cao vai trò của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch với tư cách là cơ quan đầu mối hợp tác chuyên ngành trong trong các lĩnh vực văn hóa, gia đình, thể thao và thông tin.

c) Hiện thực hóa các mục tiêu và biện pháp chiến lược liên quan của Kế hoạch chiến lược Cộng đồng VHXH ASEAN đến năm 2030, góp phần xây dựng một cộng đồng gắn kết, tự cường và phát triển bền vững.

2. Yêu cầu:

a) Chủ động và trách nhiệm: Phát huy tối đa vai trò cơ quan đầu mối hợp tác chuyên ngành trong các lĩnh vực phụ trách, chủ động hội nhập và tích cực tham gia các hoạt động của các kênh chuyên ngành liên quan.

b) Gắn kết và đồng bộ : Bảo đảm cơ chế thông tin, phối hợp chặt chẽ, xuyên suốt giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch với các địa phương và các tổ chức liên quan trong việc thực hiện các mục tiêu chiến lược giai đoạn 2026-2030.

c) Cụ thể và hiệu quả: Xác định rõ trách nhiệm của đơn vị chủ trì và đơn vị phối hợp; đảm bảo tiến độ, chất lượng công việc; đồng thời lồng ghép, huy động tối đa các nguồn lực quốc tế để hỗ trợ quá trình hợp tác và hội nhập.

d) Tính kế thừa và phát triển: Các hoạt động triển khai bám sát lộ trình của ASEAN, phù hợp với điều kiện thực tiễn của Việt Nam.

II. NHIỆM VỤ

1. Lĩnh vực văn hóa

a) Tổ chức triển khai các hoạt động tuyên truyền nhằm khẳng định bản sắc ASEAN thông qua các nỗ lực quảng bá hình ảnh chung của ASEAN như Ngày ASEAN, Cờ ASEAN, ASEAN ca và Biểu tượng ASEAN.

b) Tổ chức hoặc tham gia các cuộc thi, triển lãm, tuần phim, liên hoan nghệ thuật nhằm quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam và ASEAN.

c) Triển khai các chương trình hoạt động thúc đẩy hình ảnh, vai trò ASEAN trên toàn cầu thông qua các chương trình, hoạt động văn hoá, nghệ thuật, liên hoan phim, triển lãm, v.v.; phối hợp phát huy tiếng nói thống nhất của ASEAN tại các diễn đàn quốc tế.

d) Tổ chức tuyên truyền và thúc đẩy hợp tác về vai trò, giá trị di sản văn hóa trong phát triển Cộng đồng ASEAN; phát huy vai trò ASEAN trong việc hợp tác về di sản văn hoá với các đối tác quốc tế; phối hợp triển khai các công ước quốc tế mà các quốc gia ASEAN là thành viên, trong đó có việc xây dựng hồ sơ di sản văn hoá đa quốc gia.

e) Triển khai các sáng kiến phát triển nền kinh tế sáng tạo ASEAN (ACE); thúc đẩy phát triển các công nghiệp văn hóa và sáng tạo (CCI); tổ chức các hoạt động nâng cao năng lực và phát triển nguồn nhân lực văn hóa, sáng tạo.

2. Lĩnh vực thông tin và truyền thông

a) Tổ chức các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức về Cộng đồng ASEAN và bản sắc chung của ASEAN, thông qua hợp tác tăng cường kết nối giữa con người, phát triển văn hóa phòng ngừa, và quảng bá các giá trị văn hóa.

b) Đẩy mạnh truyền thông về bản sắc văn hóa ASEAN, các giá trị chung và lợi ích của Cộng đồng thông qua các nền tảng số và mạng xã hội phổ biến tại Việt Nam, tăng cường tương tác số tiếp cận công chúng, đặc biệt là giới trẻ.

c) Tăng cường thời lượng, chất lượng các chuyên trang, chuyên mục, tin bài về hợp tác văn hóa, gia đình, thể thao và thông tin ASEAN trên các phương tiện thông tin đại chúng và nền tảng số.

d) Tổ chức các khoá tập huấn, hội thảo, diễn đàn, đối thoại cho phóng viên, biên tập viên và các cơ quan truyền thông, báo chí về Cộng đồng ASEAN.

e) Phối hợp với Bộ Ngoại giao và Bộ Nội vụ duy trì, cập nhật nội dung cho Cổng Thông Tin ASEAN Việt Nam (<https://aseanvietnam.vn>); đẩy mạnh truyền thông về ASEAN thông qua các cơ quan báo chí thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các nền tảng số phổ biến.

3. Lĩnh vực thể dục, thể thao

a) Triển khai các giải pháp thúc đẩy khả năng tiếp cận thể thao toàn diện, mở rộng sự tham gia của cộng đồng, đặc biệt là các nhóm dễ bị tổn thương.

b) Hỗ trợ phát triển thể thao thành tích cao thông qua đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học và nâng cao hiệu quả quản lý; thúc đẩy sự tham gia tập luyện thể dục, thể thao của người dân ở mọi lứa tuổi.

c) Đẩy mạnh bảo tồn, phát huy các môn thể thao và trò chơi truyền thống; phát huy vai trò của thể thao trong thúc đẩy hòa bình, nâng cao sức khỏe cộng đồng và xây dựng lối sống lành mạnh.

d) Phát huy văn hóa thể thao và đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội, thịnh vượng chung, cũng như hiện thực hóa những khát vọng chung.

4. Lĩnh vực gia đình

a) Triển khai các hoạt động truyền thông về hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam nhằm lan tỏa các giá trị tốt đẹp, bồi đắp tinh thần yêu nước, nhân ái, khoan dung, đoàn kết, trách nhiệm; tôn trọng sự đa dạng văn hóa; góp phần xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, có trách nhiệm với gia đình, cộng đồng, xã hội và đất nước.

b) Phát huy vai trò của gia đình trong việc giáo dục, nâng cao nhận thức và thúc đẩy hiểu biết số; đẩy mạnh truyền thông về quyền của các đối tượng yếu thế trong gia đình, đồng thời tạo cơ hội và đảm bảo an sinh xã hội hòa nhập, bao trùm.

5. Lòng ghép chính sách, đánh giá và báo cáo

a) Rà soát các chương trình, chiến lược, tiêu chuẩn và cam kết mà Việt Nam tham gia trên cơ sở các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN 2026-2035. Lựa chọn các biện pháp phù hợp để lồng ghép vào các chương trình hành động, kế hoạch dài hạn và hàng năm của Bộ để tổ chức thực hiện.

b) Xây dựng các báo cáo đánh giá, thường xuyên cập nhật thông tin về hợp tác ASEAN trong lĩnh vực văn hóa, thông tin, gia đình và thể thao.

c) Đề xuất triển khai thực hiện các Tuyên bố, quyết định của các Hội nghị Bộ trưởng chuyên ngành về văn hoá, thể thao và thông tin.

6. Công tác huy động nguồn lực và nâng cao năng lực cán bộ

a) Huy động nguồn lực: Vận động nguồn lực từ các Quỹ trong ASEAN, các tổ chức trong nước, quốc tế và đối tác của ASEAN. Tăng cường thu hút xã hội hóa các chương trình biểu diễn nghệ thuật, sự kiện văn hóa, triển lãm.

b) Nâng cao năng lực: Tăng cường nhân lực chuyên trách về hợp tác ASEAN. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức chuyên môn, ngoại ngữ cho cán bộ làm hợp tác quốc tế; cử cán bộ chuyên trách tham gia các hội nghị, hội thảo chuyên đề về ASEAN.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và các nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch (tại **Phụ lục** kèm theo) có trách

nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn và đôn đốc triển khai thực hiện; định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện về Cục Hợp tác quốc tế để tổng hợp, báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và gửi Bộ Nội vụ (Cơ quan chủ trì Cộng đồng Văn hoá - Xã hội tại Việt Nam).

2. Các đơn vị trực thuộc Bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và các nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch chủ trì đưa vào kế hoạch công tác hàng năm của đơn vị; phối hợp với Cục Hợp tác quốc tế về nội dung chuyên môn và Vụ Kế hoạch, Tài chính về dự toán kinh phí theo quy định về phân cấp (Thông tư số 06/2026/TT-BVHTTDL). Kinh phí triển khai được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm cấp cho các đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

3. Cục Hợp tác quốc tế chủ trì theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng và Bộ Nội vụ; đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm bảo đảm việc triển khai phù hợp với Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch chiến lược Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN tại Việt Nam giai đoạn 2026-2035.

4. Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại chủ trì, phối hợp với Cục Báo chí, Cục Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử, các đơn vị báo chí liên quan tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về các hoạt động hợp tác ASEAN trong lĩnh vực văn hóa, thông tin, gia đình và thể thao.

5. Cục Thể dục thể thao Việt Nam chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các biện pháp chiến lược về phát triển thể dục, thể thao; thúc đẩy lối sống năng động, lành mạnh thông qua các hoạt động thể chất cộng đồng; bảo tồn, phát huy các môn thể thao truyền thống và trò chơi dân gian ASEAN; đồng thời tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo trong quản lý, đào tạo vận động viên.

6. Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ trì triển khai các hoạt động nâng cao đời sống văn hóa tinh thần tại cơ sở; thúc đẩy các giá trị gia đình và xây dựng cộng đồng bền vững; nâng cao nhận thức về bản sắc ASEAN và văn hóa phòng ngừa.

7. Vụ Tổ chức cán bộ chủ trì, tham mưu lồng ghép các mục tiêu, biện pháp chiến lược của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN vào công tác đào tạo, bồi dưỡng và các chính sách phát triển nguồn nhân lực của Bộ giai đoạn 2026-2030, bảo đảm đội ngũ công chức, viên chức được cập nhật kiến thức về hội nhập và các tiêu chuẩn chung của khu vực.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động này, nếu cần sửa đổi, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể, Thủ trưởng các đơn vị chủ động đề xuất, báo cáo Bộ trưởng (qua Cục Hợp tác quốc tế) để xem xét, quyết định./.

Bu